

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠC DƯƠNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2024/HNGĐ - ST  
Ngày: 30/8/2024  
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: - Bà Nguyễn Thùy V.  
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đinh Quang Tr.  
- Bà Rơ Ông Đi N.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Th - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2024/TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 06 năm 2024 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Số nhà 43 đường Thống Nh, thị trấn Lạc D, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ. Có mặt.

- Bị đơn: anh **Hoàng Công H**, sinh năm 1983.

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố Đan K, thị trấn Lạc D, huyện Lạc D, Lâm Đ.

Hiện đang thi hành án tại trại giam Đại B, thuộc xã Lộc Th, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ. Có đơn xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ trình bày: Chị và anh Hoàng Công H kết hôn với nhau vào ngày 28/02/2005 đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Quỳnh S, huyện Yên D, tỉnh Bắc G. Hôn nhân của anh, chị hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc đến năm 2019 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân anh H đã hiếp dâm cháu Hoàng Thị Hương G là con ruột của chị với anh H. Anh H đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đ xét xử theo Bản án số 07 ngày 19/12/2019, hiện nay anh H đang chấp hành án tại Trại giam Đại B. Nay chị Đ xác định tình cảm vợ chồng không

còn, cuộc sống chung không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Đ xác định chị và anh H có 03 người con chung là Hoàng Thị Hương G, sinh ngày: 01/09/2006; Hoàng Thanh H, sinh ngày 13/05/2010; Hoàng Minh Ph, sinh ngày: 21/12/2015. Khi ly hôn chị Đ có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh Hoàng Công H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Đ xác định tự thỏa thuận tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Đ xác định chị và anh Huấn không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Ngoài ra chị Nguyễn Thị Đ không còn trình bày nội dung gì khác.

2. *Tại bản tự khai, đơn xin vắng mặt của anh Hoàng Công H trình bày:* Anh và chị Nguyễn Thị Đ đăng ký kết hôn tại UBND xã Quỳnh S, huyện Yên D, tỉnh Bắc Gi. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh H xác định là không hợp nhau nên đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Đ. Hiện nay anh H đang bị tạm giam tại Trại giam Đại B, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ.

Về con chung: Anh Hoàng Công H xác định anh và chị Đ có 03 người con chung là Hoàng Thị Hương G, sinh ngày: 01/09/2006; Hoàng Thanh H, sinh ngày 13/05/2010; Hoàng Minh Ph, sinh ngày: 21/12/2015. Khi ly hôn anh đồng ý giao các con chung cho chị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Hoàng Công H xác định tự thỏa thuận tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Anh Hoàng Công H xác định không có nợ chung.

Ngoài ra anh Hoàng Công H không còn trình bày nội dung gì khác.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu tại đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Hoàng Công H.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc D phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc D không có ý kiến gì.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Nguyễn Thị Đ được ly hôn với anh Hoàng Công H; giao các con chung là Hoàng Thị Hương G, sinh ngày: 01/09/2006; Hoàng Thanh H, sinh ngày 13/05/2010; Hoàng Minh Ph, sinh ngày: 21/12/2015 cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi; anh H không phải cấp dưỡng nuôi các con chung; buộc chị Đ phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về thủ tục tố tụng:*

Đây là quan hệ tranh chấp về “Hôn nhân và gia đình” quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Hoàng Công H. Chị Nguyễn Thị Đ cư trú tại số nhà 43, đường Thống Nh, thị trấn Lạc D, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ, còn anh H có nơi cư trú cuối cùng tại tổ dân phố Đan K, thị trấn Lạc D, huyện Lạc D, Lâm Đ. Hiện nay đang thi hành án tại trại giam Đại B, thuộc xã Lộc Th, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đ có mặt, bị đơn anh H có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt anh H theo thủ tục chung là phù hợp.

*[2] Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Đ và anh Hoàng Công H đăng ký kết hôn vào ngày 28/02/2005 tại Ủy ban nhân dân xã Quỳnh S, huyện Yên D, tỉnh Bắc G nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Đ xác định không còn tình cảm với anh H nên chị Đ giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh H. Theo Quyết định ủy thác gửi cho Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ đã tiến hành lấy bản tự khai của anh H có xác nhận của Trại giam Đại B. Tại biên bản tự khai lập ngày 30/7/2024 thì anh Huấn đồng ý ly hôn.

Xét thấy, vợ chồng chị Đ và anh H phát sinh mâu thuẫn do anh H là cha ruột đã có hành vi trái pháp luật với con gái chung của chị Đ với anh H, đã vi phạm vào điều cấm của pháp luật, trái luân thường đạo lý, dẫn đến việc anh H phải chấp hành án tại Trại giam Đại B, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ. Vì vậy, nếu kéo dài tình trạng hôn nhân thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 51, Điều 53, Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Đ, xử cho chị Nguyễn Thị Đ và anh Hoàng Công H được ly hôn là phù hợp.

*[3] Về con chung:* chị Nguyễn Thị Đ và anh Hoàng Công H xác định có 03 người con chung là Hoàng Thị Hương G, sinh ngày: 01/09/2006; Hoàng Thanh H, sinh ngày 13/05/2010; Hoàng Minh Ph, sinh ngày: 21/12/2015. Hiện nay các con chung vẫn được chị Đ chăm sóc nuôi dưỡng, anh H thì đang chấp hành bản án 14 năm tù và anh H cũng đồng ý để chị Đ chăm sóc nuôi dưỡng các con chung, nên cần giao các cháu Hoàng Thị Hương G, sinh ngày: 01/09/2006; Hoàng Thanh H, sinh ngày 13/05/2010; Hoàng Minh Ph, sinh ngày: 21/12/2015 cho chị Đ có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con là hoàn toàn phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: do chị Đ không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét về việc cấp dưỡng nuôi con của anh H

[4] Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Đ và anh Hoàng Công H xác định tự thỏa thuận tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét tách nội dung này để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu khởi kiện.

[5] Về nợ chung: chị Nguyễn Thị Đ và anh Hoàng Công H xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo qui định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40; Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Xử:**

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Đ, xử cho chị Nguyễn Thị Đ và anh Hoàng Công H được ly hôn.

2. Về con chung: Giao các con chung là Hoàng Thị Hương G, sinh ngày: 01/09/2006; Hoàng Thanh H, sinh ngày 13/05/2010; Hoàng Minh Ph, sinh ngày: 21/12/2015 cho chị Nguyễn Thị Đ có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Công H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm; được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002078 ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc D. Chị Đ đã nộp đủ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi*

*hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đ xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn anh H vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lâm Đ (02);
- VKSND huyện Lạc D (03);
- Chi cục THADS huyện Lạc D;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thùy V**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đình Quang Trung**

**Rơ Ông Đi Na**

**Nguyễn Thùy Vinh**



